

Số: /GPMT-BQL

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần thứ nhất)

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ XUẤT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường trong Khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Điện tử Meiko Quang Minh tại Văn bản số 0406/MKQC ngày 04/6/2024, số 07/MKQC ngày 01/7/2024 về việc đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường dự án: “Nhà máy sản xuất, lắp ráp linh kiện

điện tử Meiko Quang Minh” và các tài liệu có liên quan;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý tài nguyên và môi trường tại Tờ trình số 52/TTr-QLTNMT ngày 04/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội đã cấp cho Công ty TNHH Điện tử Meiko Quang Minh (có địa chỉ trụ sở chính: Lô 37 và Lô 37-2, KCN Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội), cụ thể như sau:

1. Nội dung điều chỉnh chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

Điều 2. Công ty TNHH Điện tử Meiko Quang Minh tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố
- PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền (để b/c);
- Văn phòng UBNDTP
- Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (để ph/h);
- UBND huyện Mê Linh
- Văn phòng BQL (để đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý);
- Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển hạ tầng Nam Đức;
- Công ty TNHH Điện tử Meiko Quang Minh;
- Lưu: VT, QLTNMT.

TRƯỞNG BAN

Lê Quang Long

Phụ lục**NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH**

(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số: /GPMT-BQL ngày tháng năm 2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội)

| NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP | NỘI DUNG ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH NHƯ SAU |
|---|---|
| <p>Điều chỉnh Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý tại mục B Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 07/GPMT-BQL ngày 03/8/2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội</p> | |
| <p>Nước thải sau xử lý tại các hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 10m³/ngày đêm và 100m³/ngày đêm được thu gom theo đường ống PVC D200-250 ra hố ga (kích thước 1m x 1m) theo đường ống PVC D250 thoát ra điểm đầu nối với Khu công nghiệp (tại 01 điểm đầu nối) vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Quang Minh để tiếp tục được xử lý tại Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 6.000m³/ngày đêm (Tọa độ điểm đầu nối: X = 2 344 536; Y = 579 166 (Theo hệ tọa độ VN 2000 kinh tuyến trục 105°, múi chiếu 3°)).</p> | <p>- Nước thải sau xử lý tại hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 10m³/ngày đêm được thu gom theo đường ống PVC D200-250 ra hố ga 1 (kích thước 1m x 1m) theo đường ống PVC D250 thoát ra điểm đầu nối với Khu công nghiệp (tại 01 điểm đầu nối) vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Quang Minh để tiếp tục được xử lý tại Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 6.000m³/ngày đêm.</p> <p>- Nước thải sau xử lý tại hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 100m³/ngày đêm được thu gom theo đường ống PVC D200 ra hố ga 2 (kích thước 1m x 1m) theo đường ống PVC D200 thoát ra điểm đầu nối với Khu công nghiệp (tại 01 điểm đầu nối) vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Quang Minh để tiếp tục được xử lý tại Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 6.000m³/ngày đêm</p> <p>Tọa độ điểm đầu nối: X = 2 344 536; Y = 579 166 (Theo hệ tọa độ VN 2000 kinh tuyến trục 105°, múi chiếu 3°).</p> |

